TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 10-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Bùi Thị Bích Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Quang Hoạch**

Ông **Đinh Xuân Dậu**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Lê Quỳnh Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Ông **Phan Đăng Định** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 321/2024/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 338/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bạch Xuân M**, sinh năm: 1978; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Hà Nam; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Bạch Trung H, sinh năm 1947; Họ tên mẹ: Lê Thị L, sinh năm 1952; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Họ tên vợ: Trần Thị T, sinh năm 1985; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- *Bị hại:* Ông Đỗ Tấn H1, sinh năm 1950 (đã chết); Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, khu phố B, phường P, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

** Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Bà Nguyễn Thị N (vợ của ông H1).

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, Phường P, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Đỗ Duy T1, sinh năm 1975 (con ông H1).

Địa chỉ: 9 tổ D, khu phố A, đường T, phường T, Quận A, TP . Hồ Chí Minh.

3. Anh Đỗ Tấn P, sinh năm 1977 (con ông H1).

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, phường P, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh Đỗ Công P1, sinh năm 1979 (con ông H1).

Địa chỉ: Tổ F, khu phố E, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

5. Chị Đỗ Thị Kiều V, sinh năm 1981 (con ông H1).

Địa chỉ: Xã B, TP ., tỉnh Đồng Nai.

6. Chị Đỗ Thị Mỹ H2, sinh năm 1985 (con ông H1).

Địa chỉ: Xã L, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

7. Anh Đỗ Tấn A, sinh năm 1983 (con ông H1).

Địa chỉ: khu phố B, Phường P, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

8. Chị Đỗ Thị Hồng K, sinh năm 1988 (con ông H1).

Địa chỉ: khu phố B, Phường P, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

(Bà N, anh T1, anh P, anh P1, chị V, chị H2, anh A, chị K vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bạch Xuân M, sinh năm: 1978 (Không có Giấy phép lái xe theo quy định). Vào lúc 7 giờ 24 phút ngày 24/3/2024, M điều khiển xe mô tô 3 bánh biển số 61L8-7035 lưu thông trên Quốc lộ A theo hướng thị trấn T đi thành phố B. Khi đi đến Km1856+900, Q lộ1A có dải phân cách cứng (gần đến ngã ba C thuộc ấp T, xã H 3, huyện T) M điều khiển xe ba gác đi ở làn đường thứ 2 tính từ dải phân cách cứng, lúc này M thấy ông Đỗ Tấn H1 điều khiển xe mô tô biển số 60F4-3179 lưu thông cùng chiều phía trước, cách M khoảng 100 mét, trên yên xe mô tô của ông H1 có gắn lồng sắt tự chế. Do M thấy đường vắng, rộng, nên đã điều khiển xe mô tô 3 bánh biển số 61L8-7035 vượt bên trái xe mô tô của ông H1 nhưng không báo hiệu bằng đèn hoặc còi khiến cạnh đứng cuối thùng xe bên phải va đụng vào cạnh trên cùng bên trái giỏ kim loại gắn trên xe mô tô biển số 60F4-3179 của ông H1. Hậu quả ông H1 ngã ra đường bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, tỉnh Đồng Nai đến 9 giờ 28 phút ngày 26/3/2024, ông H1 đã tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định được như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường nhựa, bằng phẳng thẳng. Đường hai chiều được phân chia bằng vạch sơn màu vàng đứt quãng. Tai nạn xảy ra tại chiều đường từ T đi B. Chiều đường này có hai làn đường được phân chia bằng vạch sơn trắng đứt quãng. Làn đường sát vạch sơn màu vàng phân chia chiều đường là làn

đường dành cho xe ô tô rộng 4m50. Làn đường còn lại là làn đường hỗn hợp, làn đường này rộng 3m50

Đoạn đường xảy ra tai nạn nằm trong khu vực đông dân cư.

Điểm mốc: là trụ điện số 116

Mép chuẩn: là mép đường bên phải theo chiều từ T đi B.

① là vị trí xe mô tô 2 bánh BS: 60F4-3179 sau tai nạn xe ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng vào lề đường bên phải theo chiều Trảng B đi B, đuôi xe hướng ra tim đường. Xe ① nằm ở làn đường hỗn hợp. T2 bánh xe trước cách mép chuẩn là 2m40. Tai vị trí ngồi phía sau có gắn 01 giỏ kim loại có kích thước 0m90 x 0m57 x 0m60 (dài x rộng x cao).

② là vết cày trên mặt đường do giỏ kim loại trên xe ① tạo ra. Vết cày đứt quãng và dài 6m00. Đầu vết cày cách mép chuẩn là 2m50. Đuôi vết cày kết thúc tại cạnh bên trái của giỏ kim loại gắn trên xe 1.

③ là vết máu. Vết máu có kích thường 0m70 x 0m10. T2 vết máu cách mép chuẩn là 2m10 và cách tâm bánh sau xe ① là 1m80.

④ là vết máu. Vết máu có kích thước 0m20 x 0m10. T2 vết máu cách mép chuẩn là 1m70 và cách tâm vết máu ③ là 0m70.

⑤ là vị trí xe mô tô 3 bánh BS: 61L8-7035. Sau tai nạn xe đỗ ở làn đường hỗn hợp, đầu xe hướng chếch về phía B, đuôi xe hướng chếch về phía T. T2 bánh xe trước cách mép chuẩn là 2m00 và cách tâm bánh xe trước xe 1 là 8m80. T2 bánh xe sau bên phải xe ⑤ cách mép chuẩn là 2m40 và cách tâm vết máu 4 là 4m00.

⑥ là trụ điện số 116. Trụ điện được gắn ở lề đường bên phải theo chiều T đi B. T2 bánh xe trước xe 5 cách trụ điện là 12m20".

Tại Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 150/KLTTHS-TTPYĐN ngày 11/6/2024 của Trung tâm P2 kết luận: "Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Đỗ Tấn H1 – sinh năm 1950 do đa chấn thương hậu quả của tai nạn giao thông: Chấn thương sọ não gây: Nứt sọ thái dương trái. Tụ máu ngoài màng cứng bán cầu trái. Dập xuất huyết não vùng thái dương hai bên và trán phải. Não thất bên phải bị chèn ép và di lệch đường giữa qua phải # 15mm. Xuất huyết dưới nhện, xuất huyết trong não thất. Tụ dịch xoang bướm hai bên. Kết hợp chấn thương ngực kín gây: Gãy xương sườn 6,7 bên trái. Tràn dịch màng phổi trái".

Tại Bản kết luận giám định số 678/KL-KTHS ngày 24/5/2024 của Phòng Kĩ thuật hình sự kết luận: "Dấu vết trượt, mất sơn màu xanh tại mặt trước và mặt ngoài của cạnh đứng cuối thùng xe bên phải; của xe mô tô 3 bánh biển số: 61L8-7035, có chiều từ trước ra sau; phù hợp với dấu vết trượt, dính chất màu xanh tại

mặt sau và mặt ngoài của cạnh trên cùng bên trái giỏ kim loại gắn tại yên phía sau xe mô tô biển số: 60F4-3179, có chiều từ sau ra trước. Đây cũng là điểm va chạm đầu tiên trên hai phương tiện.

Căn cứ vào dấu vết, vật chứng và hồ sơ vụ việc gửi giám định, xác định: Tại thời điểm xảy ra va chạm hai xe lưu thông cùng chiều.

Vị trí va chạm giữa xe mô tô 3 bánh biển số: 61L8-7035 và xe mô tô biển số: 60F4-3179 chiếu xuống mặt đường trước đầu vết cày ký hiệu Số 2 trong sơ đồ hiện trường".

Về vật chứng thu giữ: Xe mô tô biển số 60F4-3179; Xe mô tô 3 bánh biển số 61L8-7035; 01 USB ghi lại diễn biến vụ án.

Về mặt dân sự: Bạch Xuân M đã bồi thường cho gia đình ông H1 số tiền 80.000.000 đồng. Gia đình ông H1 làm đơn rút yêu cầu khởi tố và không yêu cầu gì về dân sự.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Bạch Xuân M đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 150/KLTTHS-TTPYĐN ngày 11/6/2024 của Trung tâm P2 và Bản kết luận giám định số 678/KL-KTHS ngày 24/5/2024 của Phòng Kĩ thuật hình sự nêu trên.

Tại Cáo trạng số 321/CT-VKS-TB ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Bạch Xuân M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Bạch Xuân M 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển số 60F4-3179 có giấy tờ hợp pháp nên cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu;

- Xe mô tô 3 bánh biển số 61L8-7035 không có nguồn gốc rõ ràng đề nghị Tòa án tịch thu sung công;

- Đối với 01 USB ghi lại diễn biến vụ án, đề nghị Tòa án lưu theo hồ sơ.

Về mặt dân sự: Bạch Xuân M đã bồi thường cho gia đình ông H1 số tiền 80.000.000 đồng. Gia đình ông H1 làm đơn bãi nại và không yêu cầu gì về dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ vụ tai nạn giao thông, dấu vết các phương tiện liên quan cùng các tài liệu đã thu thập được tại hồ sơ vụ án như phần nội dung tóm tắt vụ án đã nêu.

Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận: Vào lúc 7 giờ 24 phút ngày 24/3/2024, Bạch Xuân M (Không có giấy phép lái xe quy định) điều khiển xe mô tô 3 bánh biển số 61L8-7035 lưu thông trên Quốc lộ A theo hướng thị trấn T đi thành phố B. Khi đi đến Km1856+900, Q lộ1A M điều khiển xe vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã va đụng vào xe mô tô biển số 60F4-3179 do ông Đỗ Tấn H1 điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả ông H1 ngã ra đường bị thương nặng dẫn đến tử vong.

Hành vi nêu trên của Bạch Xuân M đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng (làm 01 người chết) nên đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo là có căn cứ.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất mát về tình cảm đối với gia đình nạn nhân. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi xảy ra va chạm bị cáo đã khẩn trương đưa người bị hại đi cấp cứu và động viên tinh thần, theo dõi sát sao sức khỏe của bị hại và sau khi bị hại chết thì bị cáo đã tự nguyện bồi thường một số tiền để bù đắp một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo cung cấp chứng cứ thể hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình được địa phương xác nhận là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đồng thời trong vụ án này cũng do một phần lỗi thuộc về bị hại, bị hại điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định, bị hại ông Đỗ Tấn H1 điều khiển xe không có giấy phép lái xe và điều khiển xe mang vật cồng kềnh. Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng vụ án:

[5.1] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Bạch Xuân Mai đã bồi thường cho gia đình ông H1 số tiền 80.000.000 đồng. Gia đình ông H1 làm đơn bãi nại và không yêu cầu gì về dân sự.

[5.2] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Xe mô tô biển số 60F4-3179 có giấy tờ hợp pháp nên cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định;

- Xe mô tô 3 bánh biển số 61L8-7035 không có nguồn gốc rõ ràng, là phương tiện công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung công.

- Đối với 01 USB ghi lại diễn biến vụ án, cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với ông Đỗ Tấn H1 có hành vi điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng nồng độ còn trong máu vượt quá mức quy định đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, do ông H1 đã chết nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ; điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuyên bố: Bị cáo Bạch Xuân Mai phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Bạch Xuân M **03 (Ba)** năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05 (năm)** năm kể từ ngày tuyên án ngày 10/01/2025.

Giao bị cáo Bạch Xuân M cho Ủy ban nhân dân xã B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí*:* Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch sung công 01 xe mô tô 03 bánh gắn biển số 61L8 – 7035 đã qua sử dụng, hiện không hoạt động, không kiểm tra được số khung của xe, số máy: LX163ML RC019190.

(Vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/11/2024 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quang H3 - Đ **Bùi Thị Bích Hồng**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quang H3 - Đinh Xuân Dậu Bùi Thị Bích H4

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Xuân D – T **Bùi Thị Bích H4**